# Kinh Niệm Xứ (Satipaṭṭhāna Sutta)

*Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)*

10. KINH NIỆM XỨ (Satìpatthãna Suttdỷ

105. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở xứ Kuru (Câu-lâu), Kammãsadhamma (Kiềm-ma-sắt- đàm) là đô thị của xứ Kuru. Rồi Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo! -BạchThế Tôn. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn thuyết như sau: 106. Này các Tỷ-kheo, đây là con đường độc nhất đưa đến thanh tịnh cho chúng sanh, vượt khỏi sầu não, diệt trừ khổ ưu, thành tựu chánh trí, chứng ngộ Niết-bàn. Đó là Bốn niệm xứ. Thế nào là bốn? Này các Tỷ-kheo5 ở đây, Tỷ-kheo sống quán thân trên than, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán thọ trên các thọ5 nhiệt tâm, tỉnh giác? chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán tâm trên tâm, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời; sống quán pháp trên các pháp, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời. 107. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là Tỷ-kheo s6ng quan thân trên thân? Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo đi đến khu rừng, đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống, ngồi kiết-g,lưng thẳng và an trú chánh niệm trước mặt. Tỉnh giác, vị ấy thở vô; tỉnh giác, vị ấy thở ra. Thở vô dài, vị ấy tuệ tri: uTôi thở vô dM"; hay thở ra dài, vị ấy tuệ tri: "Toi thở ra dài"; hay thở vô ngắn, vị ấy tuệ tri: "Tôi thở vô ngắn"; hay thở ra ngắn, vị ấy tuệ tri: "T6i thở ra ngắn.” "Cảm ệiác toàn thân, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập; "Cảm giác toàn thân, tôi sẽ thở ra", vị ay tập. "An tịnh thân hành, tôi sẽ thở v6", vị ấy tập; “An tịnh thân hành, tôi sẽ thở ra”, vị ấy tập. Này các Tỷ-kheo, như người thợ quay hay học trò người thợ quay thiện xảo khi quay dài, tuệ tri: "T6i quay dài”; hay khi quay ngắn, tuệ tri: "T6i quay ngắn.,, Cũng vậy, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo thở vô dài, tuệ tri: "Tôi thở vô dai"; hay thở ra dài, tuệ tri: 64Tôi thở ra dài"; hay thở vô ngắn, tuệ tri: "Tôi thở vô ngẩn"; hay thở ra ngắn5 tuệ tri: "T6i thở ra ngắn? "Cảm giác toàn

1 Xem M. I. 46; III. 88; D. II. 290; s. V. 141. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kỉnh ỉà Niệm xứ kỉnh (r.01. 0026.98. 0582b07). Tham chiếu: Phân biệt Thảnh đế kinh (T.01. 0026.31. 0467a28); Niệm thân kinh (r.01. 0026.81. O554cioj; Tứ đế kỉnh (7.01. 0032. 0814b08); Tăng. Í7.0Ỉ2. 0125.12.1. 0568a01).



thân, tôi sẽ thở vô5\ vị ấy tập; "Cảm giác toàn thân, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập; uAn tịnh thân hành, toi sẽ thở v6", vị ấy tập; "An tịnh thân hành, tôi sẽ thở ra", vị ấy tập. Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên cả nội thân, ngoại thân; hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay sống quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên thân. "C6 thân dây”, vị ấy an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy không mrơng tựa, không chấp trước vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo? như vậy là Tỷ-kheo song quán thân trên thân. 108. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo di, tuệ tri: “T6i di"; hay đứng,

thận, tim, gan, hoành cách mô? lá lách5 phổi, ruột, màng ruột, bao tử, phân, mật, đàm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt5 mỡ da, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu.” Như vậy? vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống ạuán thân trên ngoại thân; hay sông quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ây sông quán tánh sanh khởi trên thân; hay sông quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên thân. "C6 thân dây", vị ấy an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán thân trên thân. 111. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo quán sát thân này về các vị trí các giới và sự sắp đặt các giới: "Trong thân này có địa dại, thủy đại, hỏa đại và phong đại?5 Này các Tỷ-kheo? như một người đồ tể thiện xảo, hay đệ tử của một người đồ tể giết một con bò, ngồi cắt chia từng thân phần tại ngã tư đường. Cũng vậy? này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo quán sát thân này về vị trí các giới và về sự sắp đặt các giới: "Trong thân này có địa dại, thủy dại, hỏa đại và phong dại." Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay sống quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên thân. “C6 thân dây”, vị ấy an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán thân trên thân. 112. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, cũng như Tỷ-kheo thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa một ngày, hai ngày, ba ngày, thi thể ấy trương phồng lên, xanh đen lại, nát thối ra. Tỷ-kheo quán thân ấy như sau: "Thân này tánh chất là như vậy5 bản tánh là như vậy? khôn^ vượt khỏi tánh chất ấy.” Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay sống quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên thân. “C6 thân dây”vị ấy an trú chánh niệm như vậy, với hy vẹ)ng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chập trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sổng quán thân trên thân. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, cũng như Tỷ-kheo thây một thi thê bị quăng bỏ trong nghĩa địa, bị các loài quạ ăn, hay bị các loài diều hâu ăn, hay bị các chim kên ăn9 hay bị các loài chó ăn, hay bị các loài dã can ăn, hay bị các loài côn trùng ăn. Tỷ-kheo quán thân ấy như sau: "Thân này tánh chất là như vậy, bản chất là như vậy9 không vượt khỏi tánh chất ấy Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay sống quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên thân. "Có thân day99, vị ấy an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm.



Và vị ây sông không nương tựa, không chập trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán thân trên thân. Này các Tỷ-kheo5 lại ïiữa, cũng như

Tỷ-kheo thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa với các bộ xương còn liên kết với nhau, còn dính thịt và máu, còn được các đường gân cột lại; Tỷ-kheo như thây một thi thê bị quăng bỏ trong nghĩa địa với các bộ xương còn liên kết với nhau, không còn dính thịt nhimg còn dính máu, còn được các đường gân cột lại; Tỷ-kheo như thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa với các bộ xương không còn dính thịt và máu, còn được các đường gân cột lại, chỉ còn có xương không dính lại với nhau, rải rác chỗ này chỗ kia. Ở đây là xương tay, ở đây là xương chân, ở đây là xương ống, ở đây là xương bắp vế, ở đây là xương mông, ở đây là xương sống, ở đây là xương đầu. Tỷ-kheo quán thân ấy như sau: “Thân này tánh chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Như vậy5 vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay vị ấy sống quán tánh diệt tận trên thân; hay vị ấy sống quán tánh sanh diệt trên thân. “C6 thân dây", vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì ở trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán thân trên thân. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, cũng như Tỷ-kheo thấy một thi thể bị quăng bỏ trong nghĩa địa, chỉ còn toàn xương trắng màu vỏ ốc... chỉ còn một đống xương lâu hơn ba năm... chỉ còn là xương thối trở thành bột. Tỷ-kheo quán thân ấy như sau: "Thân này tánh chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi tánh chất ấy." Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân; hay sống quán thân trên ngoại thân; hay sống quán thân trên nội thân, ngoại thân. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên thân; hay sống quán tánh diệt tận trên thân; hay sống quán tánh sanh diệt trên than. Í6CÓ thân đẫy"\ vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo5 như vậy là Tỷ-kheo sống quán thân trên thân. 113. Này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo sống quán thọ trên các thọ? Này các Tỷ-kheo? ở dây, Tỷ-kheo khi cảm giác lạc thọ, tuệ tri: "T6i cảm giác lạc thọ^; khi cảm giác khổ thọ, tuệ tri: "Tôi cảm giác khổ thQ”; khi cảm giác bất khổ bất lạc thọ9 tuệ tri: "Tôi cảm giác bất khổ bất lạc thQ." Hay khi cảm giác lạc thọ thuộc vật chất, tuệ tri: "T6i cảm giác lạc thọ thuộc vật chất” hay khi cảm giác lạc thọ không thuộc vật chất, tuệ tri: "Tôi cảm giác lạc thọ không thuộc vật chất." Hay khi cảm giác khổ thọ thuộc vật chất, tuệ tri: "Tôi cảm giác khổ thọ thuộc vật ch"" hay khi cảm giác khổ thọ không thuộc vật chất, tuệ tri: "Tôi cảm giác khổ thọ không thuộc vật chat.99 Hay khi cảm giác bất khổ bất lạc thọ thuộc vật chất, tuệ tri: "Tôi cảm giác bất khổ bất lạc thọ thuộc vật chất”; hay khi



cảm giác bất khổ bất lạc thọ không thuộc vật chất, tuệ tri: "T6i cảm giác bất khổ bất lạc thọ không thuộc vật chất." Như vậy, vị ấy sống quán thọ trên các nội thọ; hay sống quán thọ trên các ngoại thọ; hay sống quán thọ trên các nội thọ, ngoại thọ. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các thọ, hay sống quán tánh diệt tận trên các thọ; hay sống quán tánh sanh diệt trên các thọ. "C6 thọ dây", vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy5 với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo? như vậy Tỷ-kheo sống quán thọ

trên các thọ. 114. Này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo sống quán tâm trên tâm? Này các Tỷ-kheo, ở dây, Tỷ-kheo với tâm có tham, tuệ tri: ÍCTâm có tham"; hay với tâm không tham, tuệ tri: "Tâm không tham." Hay với tâm có sân, tuệ tri: “Tâm có sâĩi"; hay với tâm không sân, tuệ tri: "Tâm không sẵn." Hay với tâm có si5 tuệ tri: “Tâjn có si”; hay với tâm không si, tuệ tri: "Tâm không si." Hay với tâm thâu nhiếp, tuệ tri: “Tâm được thâu nhiếp"; hay với tâm tán loạn, tuệ tri: “Tâm bị tán loạn.,, Hay với tâm quảng đại, tuệ tri: "Tâm được quảng dại”; hay với tâm không quảng dại, tuệ tri: "Tâm không được quảng âaiy Hay với tâm hữu hạn, tuệ tri: "Tâm hữu hạn"; hay với tâm vô thượng, tuệ tri: uTâm vô thuợng." Hay với tâm có định, tuệ tri: “Tâm có định99; hay với tâm không định, tuệ tri: "Tâm không djnh." Hay với tâm giải thoát, tuệ tri: "Tâm có giải thoM”; hay với tâm không giải thoát, tuệ tri: “Tâm không giải thoát." Như vậy, vị ây sông quán tâm trên nội tâm; hay sông quán tâm trên ngoại tâm; hay sống quán tâm trên nội tâm, ngoại tâm. Hay sống quán tánh sanh khởi trên tâm; hay sống quán tánh diệt tận trên tâm; hay sống quán tánh sanh diệt trên tâm. "Có tâm đây9\ vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo5 như vậy là Tỷ-kheo sống quán tâm trên tâm* 115. Này các Tỷ-kheo? thế nào là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp? Này các Tỷ-kheo? ở đây? Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm triền cái. Và nàỵ các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm trien cái? Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo nội tâm có ái dục5 tuệ tri: "Nội tâm tôi có ái due” hay nội tâm không có ái dục, tuệ tri: "Nội tâm tôi không có ái due?9 Và với ái dục chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với ái dục đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với ái dục đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có sân hận, tuệ tri: uNội tâm tôi có sân hận59; hay nội tâm không có sân hận, tuệ tri: "Nội tâm tôi không có sân hậny Và với sân hận chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với sân hận đã sanh, nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với sân hận đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có hôn trầm thụy miên, tuệ tri: 66Nội tâm tôi có hôn trầm thụy miên,,; hay nội tâm không có hôn trầm thụy miên, tuệ tri:



"Nội tâm tôi không có hôn trầm thụy miên.^, Và với hôn trầm thụy miên chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với hôn trầm thụy miên đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với hôn trầm thụy miên đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có trạo hối, tuệ tri: CÍNội tâm tôi có trạo h6i"; hay nội tâm không có trạo hối? tuệ tri: 6CNội tâm tôi không có trạo hối?9 Và với trạo hối chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với trạo hối đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với trạo hối đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có nghi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có nghi”; hay nội tâm không có nghi, tuệ tri: uNội tâm tôi không có nghi." Và với nghi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với nghi đã sanh nay được đoạn diet, vị ấy tuệ tri như vậy; và với nghi đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị

ấy tuệ tri như vậy. Như vậy, vị ấy sống quán pháp trên các nội pháp; hay sống quán pháp trên các ngoại pháp; hay sống quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các pháp; hay sống quán tánh diệt tận trên các pháp; hay sống quán tánh sanh diệt trên các pháp. "Có những pháp ở dây”vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy, với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo5 như vậy là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm triền cái. 116. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm thủ uẩn. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm thủ uẩn? Này các Tỷ"kheo? Tỷ-kheo suy tư: "Đây là sắc, đây là sắc tập, đây là sắc diệt. Đây là thọ5 đây là thọ tập, đây là thọ diệt. Đây là tưởng, đây là tưởng tập, đây là tưởng diệt. Đây là hành, đây là hành tập, đây là hành diệt. Đây là thức, đây là thức tập, đây là thức diet." Như vậy5 vị ấy sống quán pháp trên các nội pháp; hay sống quán pháp trên các ngoại pháp; hay sống quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các pháp; hay sống quán tánh diệt tận trên các pháp; hay sống quán tánh sanh diệt trên các pháp. "C6 những pháp ở dây", vị ây sông an trú chánh niệm như vậy9 với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với năm thủ uẩn. 117. Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với sáu nội ngoại xứ. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với sáu nội ngoại xứ? Này các Tỷ-kheo, ở dây, Tỷ-kheo tuệ tri con mắt và tuệ tri các sắc, do duyên hai pháp này? kiết sử sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa9 vị ấy tuệ tri như vậy. Này các Tỷ-kheo? ở



dây, Tỷ-kheo tuệ tri tai và tuệ tri các tiếng, do duyên hai pháp này, kiết sử sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Này các Tỷ-kheo, ở đây9 Tỷ-kheo tuệ tri mũi và tuệ tri các hương, do duyên hai pháp này, kiết sử sanh khởi, vị ấy tuệ tri nhừ vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diet, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo tuệ tri lưỡi và tuệ tri các vị, do duyên hai pháp này, kiết sử sanh khởi? vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Này các Tỷ-kheo, ở dây, Tỷ-kheo tuệ tri thân và tuệ tri các xúc, do duyên hai pháp này, kiết sử sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Này các Tỵ-kheo? ở đây,

Tỷ-kheo tuệ tri ý và tuệ tri các pháp; do duyên hai pháp này5 kiết sử sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã sanh nay được đoạn diệt, vị ấy tuệ tri như vậy; và với kiết sử đã được đoạn diệt, tương lai không sanh khởi nữa, vị ấy tuệ tri như vậy. Như vậy? vị ấy sống quán pháp trên các nội pháp; hay sống quán pháp trên các ngoại pháp; hay sống quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các pháp; hay sống quán tánh diệt tận trên các pháp; hay sống quán tánh sanh diệt trên các pháp. "C6 những pháp ở đây9\ vị ẩy sống an trú chánh niệm như vậy5 với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với sáu nội ngoại xứ. 118. Lại nữa, này các Tỷ-kheo? Tỵ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với Bảy giác chi. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sông quán pháp trên các pháp đối với Bảy giác chi? Này các Tỷ-kheo? ở đây, Tỷ-kheo nội tâm có Niệm giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có Niệm giác chi”; hay nội tâm không có Niệm giác chi, tuệ tri: "Nội tâm toi không có ý Niệm giác chi." Và với Niệm giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy, và với Niệm giác chi đã sanh, nay được tu tập viên thành, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Trạch pháp giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có Trạch pháp giác chi”; hay nội tâm không có Trạch pháp giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi không có Trạch pháp giác chi." Và với Trạch pháp giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy, và với Trạch pháp giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Tinh tấn giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có Tinh tấn giác chi'; hay nội tâm không có Tinh tấn giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi không có Tinh tấn giác chi." Và với Tinh tấn



giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy, và với Tinh tấn giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ây tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Hỷ giác chi, tuệ tri: í4Nội tâm tôi có Hỷ giác chi"; hay nội tâm không có Hỷ giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi không có Hỷ giác chi." Và với Hỷ giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy, và với Hỷ giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Khinh an giác chi, tuệ tri: 6tNội tâm tôi có Khinh an giác chi"; hay nội tâm không có Khinh an giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi khônệ có Khinh an giác chi." Và với Khinh an giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ây tuệ tri như vậy, và với Khinh an giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ay tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Định giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có Định giác chi"; hay nội tâm không có Định giác chi, tuệ tri: "Nội tâm toi không có Định giác chi." Và với Định giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy? và với Định giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ấy tuệ tri như vậy. Hay nội tâm có Xả giác chi, tuệ tri: "Nội tâm tôi có Xả giác chi"; hay nội tâm không có Xả giác chi, tuệ tri: "Nôi tâm tôi không có Xả giác chi." Và với Xả giác chi chưa sanh nay sanh khởi, vị ấy tuệ tri như vậy, và với Xả giác chi đã sanh nay được tu tập viên thành, vị ây tuệ tri như vậy. Như vậy, vị ây sông quán pháp trên các nội pháp; hay sống quán pháp trên các ngoại pháp; hay sống quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các pháp; hay sống quán tánh diệt tận

trên các pháỊ hay sống quán tánh sanh diệt trên các pháp. “C6 những pháp ở âẫy'\ vị ây sống an trú chánh niệm như vậy? với hy vọng hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo5 như vậy là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với Bảy giác chi. 119. Lại nữa5 này các Tỷ-kheo5 vị ây sông quán pháp trên các pháp đôi với Bốn Thánh đế. Này các Tỵ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo song quán pháp trên các pháp đối vơi Bốn Thánh đế? Này các Tỷ-kheo, ở dây, Tỷ-kheo như thật tuệ tri: "Đây là kh6"; như thật tuệ tri: "Bây là khổ tap' như thật tuệ tri: "Đây là khổ diet"; như thật tuệ tri: "Dây là con đường đưa đến khổ diet." 120. Và này các Tỷ-kheo, thế nào Khổ Thánh đế? Sanh là khổ, già là khổ, [bệnh là khổ]? chết là khổ, sầu, bi5 khổ? ưu, não là khổ, sự gắn bó với những gì khônệ ưa thích là khổ, sự chia lìa với những gì yêu thích là khổ5 cầu không được là kho, tóm lại năm thủ uẩn là khổ. 121. Này các Tỷ-kheo thế nào là sanh? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự xuất sản, xuất sanh, xuất thành, tái sanh, sự xuất hiện các uẩn, sự hoạch đắc các căn5 này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là sanh. 122. Này các Tỷ-kheo, thế nào là già? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự niên lão9 sự hủ hoại, trạng thái rụng răng, trạng thái tóc bạc, da nhăn, tuổi thọ rút ngắn, các căn hủy hoại, này các Tỷ-kheo? như vậy là già. 123. Này các Tỷ-kheo, thế nào là chết? Mỗi mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự tạ thế, sự từ trần, thân hoại, sự diệt vong, sự chết, sự tử vong,



thời đã đến, các uẩn đã tận diệt, sự vất bỏ tử thi, này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là chết. 124. Này các Tỷ-kheo, thế nào là sầu? Này các Tỷ-kheo? với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác, với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự sầu, sự sầu lo, sự sầu muộn, nội sầu, mọi khổ sầu của người ấy, này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là sầu. 125. Này các Tỷ-kheo, thế nào là bi? Này các Tỷ-kheo9 với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác, với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự bi ai, sự bi thảm, sự than van, sự than khóc, sự bi thán, sự bi thống của người ấy, này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là bi. 126. Này các Tỷ-kheo, thế nào là khổ? Này các Tỷ-kheo, sự đau khổ về thân5 sự không sảng khoái về thân, sự đau khổ do thân cảm thọ, sự không sảng khoái do thân cảm thọ5 này các Ty.kheo, như vậy gọi là khổ. 127. Này các Tỷ-kheo, thế nào là ưu? Này các Tỷ-kheo? sự đau khổ về tâm, sự không sảng khoái về tâm, sự đau khổ do tâm cảm thọ5 sự không sảng khoái do tâm cảm thọ, này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là ưu. 128. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là não? Này các Tỷ-kheo5 với rứiững ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác, với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khô khác, sự áo não, sự bi não5 sự thât vọng5 sự tuyệt vọng của người ây, này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là não. 129. Này các Tỷ-kheo, thế nào là sự gắn bó với những gì không ưa thích là khổ [oán tắng hội khổ]? Này các Tỷ-kheo9 ở đời này có vật như sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp mà các ônạ không thích, không ưa? không vừa lòng; hay người mà muôn gây bât lợi, muôn gây vô ích, muôn gây bât lạc, muôn gây bât ổn, sự đi chung, gặp gỡ5 hiệp cùng, hòa lẫn với những nhân vật ấy, này các Tỷ- kheo, như vậy gọi là oán tăng hội khô. 130. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là sự chia lìa với những gì yêu thích là khổ [ái biệt ly khổ]? Này các Tỷ-kheo, ở đời này có vật như sắc, thinh,

hương, vị? xúc5 pháp mà các ông ưa thích, ham muốn vừa lòng, hay người mà mong đem lợi ích, mong đem may mắn, mong đem an lạc, mong đem an ổn5 tức là mẹ hay cha, hoặc anh em, chị em, bạn bè, thân hữu, bà con huyết thống, sự không được hội ngộ? không được trùng phùng, không được chung sống, không được hòa mình với các nhân vật ây, này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là ái biệt ly khô. 131. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là cầu bất đắc khổ? Này các Tỷ-kheo5 chúng sanh bị sanh chi phối, khởi sự mong cầu: "Mong rằng ta khỏi bị sanh chi phối! Mong rằng ta khỏi phải đi thác sanh!" Lời cầu mong ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. Này các Tỷ-kheo? chúng sanh bị già chi phối... chúng sanh bị bệnh chi phối... chúng sanh bị chết chi phối... chúng sanh bị sầu? bi, khổ, ưu, não chi phối? khởi sự mong cầu: "Mong rằng ta khỏi bị sầu, bi, khổ,



ưu, não chi phôi! Mong răng ta khỏi đương chịu sâu, bi, khô, ưu, não! Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. 132. Này các Tỷ-kheo9 như thế nào là tóm lại năm thủ uẩn là khổ? Như sắc thủ uân, thọ thủ uân, tưởng thủ uân, hành thủ uân, thức thủ uân. Này các Tỷ- kheo, như vậy gọi là tóm lại năm thủ uẩn là khổ. 133. Này các Tỷ-kheo9 thế nào là Khổ tập Thánh đế? Sự tham ái đưa đến tái sanh, câu hữu với hỷ và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia như dục ái, hữu ái, vô hữu ái. Này các Tỷ-kheo9 sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dâu, khi an trú thì an trú ở đâu? Ở đời9 sắc gì thân ái5 sắc gì khả ái, sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời, sắc gì thân ái, sắc gì khả ái? Ở đời5 con mắt là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời? tai... Ở đời, mũi... Ở đời, lưỡi... Ở dời, thân... Ở đời, ý là sắc thân ái9 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời? các sắc... Ở đời, các tiếng... Ở đời, các hương... Ở đời, các vị... Ở đời? các cảm xúc... Ở đời9 các pháp là sắc thân ái5 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời? nhãn thức... Ở đời, nhĩ thức... Ở đời, tỵ thức... Ở đời, thiệt thức... Ở đời? thân thức... Ở đời, ý thức là sắc thân ái? là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời? nhãn xúc... Ở đời? nhĩ xúc... Ở đời, tỷ xúc... Ở đời, thiệt xúc... Ở đời, thân xúc... Ở đời, ý xúc là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời, nhãn xúc sở sanh thọ... Ở đời5 nhĩ xúc sở sanh thọ... Ở đời, tỷ xúc sở sanh thọ... Ở đời, thiệt xúc sở thanh thọ... Ở đời? thân xúc sở sanh thọ... Ở đời? ý xúc sở sanh thọ là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy? khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời? sắc tưởng... Ở đời? thinh tưởng... Ở đời, hương tưởng... Ở đời, vị tưởng... Ở đời, xúc tưởng... Ở dời, pháp tưởng là sắc thân ái, là sac khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời, sắc tư... Ở đời? thinh tư... Ở đời, hương tư... Ở đời? vị tư... Ở đời, xúc tư... Ở đời, pháp tư là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy5 khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời, sắc ái... Ở đời, thinh ái... Ở đời? hương ái... Ở đời, vị ái... Ở đời, xúc ái... Ở đời, pháp ái là sắc thân ái9 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đây, khi an trú thì an trú ở đây. Ở đời5 sắc tầm... Ở đời, thinh

tầm... Ở đời? hương tầm... Ở đời? vị tầm... Ở

1O.KINHNIỆMXỨ«75

đời? xúc tâm... ơ đời? pháp tâm là săc thân ái, là săc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở đấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Ở đời, sắc tứ... Ở đời, thinh tứ... Ở đời, hương tứ... Ở đời? vị tứ... Ở đời, xúc tứ... Ở đời, pháp tứ là sắc thân ái? là sắc khả ái. Sự tham ái này khi sanh khởi thì sanh khởi ở dấy, khi an trú thì an trú ở đấy. Này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là Khổ tập Thánh đế. 134. Này các Tỷ-kheo? và thế nào là Khổ diệt Thánh đế? Sự diệt tận không còn luyên tiêc tham ái ây, sự xả ly, sự khí xả? sự giải thoát, sự vô nhiễm [tham ái ấy]. Này các Tỷ-kheo5 sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đâu, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đâu? ở đời, các sắc gì thân ái, các sắc gì khả ái, sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở dấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, sắc gì thân ái? sắc gì khả ái? Ở đời? con mắt là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời5 tai... Ở đời, mũi... Ở đời, lưỡi... Ở dời, thân... Ở đời, ý là sắc thân ái5 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở dấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời5 các sắc... Ở đời. các tiếng... Ở đời, các mùi hương... Ở đời, các vị... ơ đời, các xúc... ơ đời, các pháp là săc thân ái, là săc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, nhãn thức... Ở đời, nhĩ thức... Ở đời, tỷ thức... Ở đời, thiệt thức... Ở đời? thân thức... Ở đời? ý thức là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở dấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, nhãn xúc... Ở đời, nhĩ xúc... Ở đời, tỷ xúc... Ở đời, thiệt xúc... Ở đời? thân xúc... Ở đời, ý xúc là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, nhãn xúc sở sanh thọ... Ở đời, nhĩ xúc sở sanh thọ.., Ở dời, tỷ xúc sở sanh thọ... Ở đời? thiệt xúc sở sanh thọ... Ở đời5 thân xúc sở sanh thọ... Ở đời, ý xúc sở sanh thọ là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở dấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, sắc tưởng... Ở đời? thinh tưởng... Ở đời? hương tưởng... Ở đời, vị tưởng... Ở dời, xúc tưởng... Ở đời, pháp tưởng là săc thân ái, là săc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời? sắc tư... Ở đời, thinh tư... Ở đời, hương tư... Ở đời? vị tư... Ở đời? xúc tư... Ở dời, pháp tư là sắc thân ái, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở dấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, sắc ái... Ở đời? thinh ái... Ở đời? hương ái... Ở đời9 vị ái... Ở đời, xúc ái... Ở đời, pháp ái là sắc thân ái5 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời? sắc tầm... Ở đời, thinh tầm... Ở đời, hương tầm... Ở đời, vị tầm... Ở

76 KINH TRUNG Bộ

đời, xúc tầm... Ở dòi, pháp tầm là sắc thân ái5 là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Ở đời, sắc tứ... Ở đời, thinh tứ... Ở đời, hương tứ... Ở đời? vị tứ... Ở đời? xúc tứ... Ở đời? pháp tứ là sắc thân ải, là sắc khả ái. Sự tham ái này khi xả ly thì xả ly ở đấy, khi diệt trừ thì diệt trừ ở đấy. Này các Tỷ-kheo9 như vậy gọi là Khổ diệt Thánh đế. 135. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Khổ diệt đạo Thánh đế? Đó là Thánh đạo tám ngành, tức là Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ5 Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tân, Chánh niệm5 Chánh định. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh tri kiến? Này các Tỷ-kheo5 tri kiến về Khổ5 tri kiến về Khổ tập, tri kiến về ỉpiổ

diệt, tri kiến về Khổ diệt đạo, này các Tỷ-kheo9 như vậy gọi là Chánh tri kiến. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh tư duy? Tư duy về ly dục, tư duy về vô sân? tư duy về bất hại, này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là Chánh tư duy. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là Chánh ngữ? Tự chế không nói láo, tự chế không nói hai lưỡi, tự chế không ác khẩu, tự chê không nói lời phù phiêm, này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là Chánh ngữ. Này các Tỷ-kheo9 thế nào là Chánh nghiệp? Tự chế không sát sanh, tự chế không trộm cướp, tự chế không tà dâm, này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là Chánh nghiệp. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh mạng? Này các Tỷ-kheo5 ở dây, vị Thánh đệ tử từ bỏ tà mạng, sinh sống bằng chánh mạng, này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là Chánh mạng. Này các Tỷ-kheo5 và thế nào là Chánh tinh tấn? Này các Tỷ-kheo5 ở đây, Tỷ-kheo5 đối với các ác, bất thiện pháp chưa sanh, khởi lên ý muon không cho sanh kh&i, vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các ác, bất thiện pháp đã sanh, khởi lên ý muốn trừ diet, vị này nỗ lực, tinh tấn5 quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp chưa sanh, khởi lên ý muốn khiến cho sanh khởi5 vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp đã sanh, khởi lên ý muốn khiến cho an trú, không cho băng hoại, khiến cho tăng trưởng, phát triển, viên mãn, vị ấy nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Này các Tỷ-kheo? như vậy gọi là Chánh tinh tấn. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh niệm? Này các Tỷ-kheo? ở âẩy, vị Tỷ-kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời... trên các cảm thọ... trên các tâm... quán pháp trên các pháp5 nhiệt tâm, tỉnh giác, chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời. Này các Tỷ-kheo5 như vậy gọi là Chánh niệm.

10. KINH NIỆM xứ 77

Này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh định? Này các Tỷ-kheo? ở dây, Tỷ-kheo ly dục9 ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm với tứ. Tỷ-kheo ấy diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Tỷ-kheo ấy ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Tỷ-kheo ấy xả lạc xả khổ5 diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này các Tỷ-kheo? như vậy gọi là Chánh định. Này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là Khổ diệt đạo Thánh đế. 136. Như vậy, vị ấy s6ng quán pháp trên các nội pháp; hay sống quán pháp trên các ngoại pháp; hay sông quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp. Hay vị ấy sống quán tánh sanh khởi trên các pháp; hay sống quán tánh diệt tận trên các pháp; hay sống quán tánh sanh diệt trên các pháp. "Có những pháp ở đấy"\ vị ấy sống an trú chánh niệm như vậy, với hy VỌĨ1Ệ hướng đến chánh trí, chánh niệm. Và vị ấy sống không nương tựa, không châp trước một vật gì trên đời. Này các Tỷ-kheo, như vậy là Tỷ-kheo sống quán pháp trên các pháp đối với Bốn Thánh đế. 137. Này các Tỷ-kheo, vị nào tu tập Bôn niệm xứ này như vậy trong bảy năm5 vị ây có thê chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng chánh trí ngay trong hiện tại, hay nếu còn hữu dư y thì chứng quả Bất hoàn. Này các Tỷ-kheo? không càn gì đến bảy năm? một vị nào tu tập Bốn niệm xứ này như vậy trong sáu năm? trong năm năm, trong bốn năm, trong ba năm, trong hai năm? trong một năm, vị ấy có thể chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng chánh trí

ngay trong hiện tại, hay nếu còn hữu dư y thì chứng quả Bất hoàn. Này các Tỷ-kheo? không cần gì đến một năm, một vị nào tu tập Bốn niệm xứ này trong bảy tháng, vị ấy có thể chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng chánh trí ngay trong hiện tại, hay nếu còn hữu dư y thì chứng quả Bất hoàn. Này các Tỷ-kheo, không cần gì bảy tháng, một vị nào tu tập Bốn niệm xứ này trong sáu tháng, trong năm tháng, trong bốn tháng, trong ba tháng, trong hai tháng, trong một tháng, trong nửa tháng, vị ấy có thể chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng chánh trí ngay trong hiện tại, hay nếu còn hữu dư y thì chứng quả Bất hoàn. Này các Tỷ-kheo? không cần gì nửa tháng, một vị nào tu tập Bốn niệm xứ này trong bảy ngày5 vị ấy có thể chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng chánh trí ngay trong hiện tại, hay nêu còn hữu dư y thì chứng quả Bất hoàn. 138. Này các Tỷ-kheo? đây là con đường độc nhất đưa đến thanh tịnh cho chúng sanh, vượt khỏi sầu não? diệt trừ khổ ưu, thành tựu chánh trí, chứng ngộ Niết-bàn. Đó là Bốn niệm xứ. Thế Tôn thuyết giảng như vậy5 các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời dạy của The Tôn.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*